

Số: /HD-STTTT

Quảng Trị, ngày tháng 9 năm 2022

HƯỚNG DẪN
Thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15
(Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao
giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định, hướng dẫn thực hiện Nội dung 09 thuộc thành phần số 02 và Nội dung 02 thuộc thành phần số 08 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Quyết định 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025. Để có cơ sở thực hiện đánh giá hiện trạng và xét công nhận hồ sơ xã đạt đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện tiêu chí số 8 (tiêu chí Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

1. Chỉ tiêu quy định

1.1 Tiêu chí số 8: Thông tin và Truyền thông

Xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao về thông tin và truyền thông giai đoạn 2021 - 2025 là xã đạt tiêu chuẩn và điều kiện về 05 nội dung sau:

Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo vùng	
		Các xã ĐBK, xã an toàn khu thuộc huyện Đakrông	Các xã còn lại
Thông tin và	8.1. Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Đạt	Đạt

Truyền thông	cho người dân		
	8.2. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh	$\geq 50\%$	$\geq 80\%$
	8.3. Có dịch vụ báo chí truyền thông	Đạt	Đạt
	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.	Đạt	Đạt
	8.5 Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng...)	Đạt	Đạt

Lưu ý: Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh $\geq 50\%$ áp dụng cho tất cả các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn toàn tỉnh.

1.2 Tiêu chí số 15: Hành chính công

Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo vùng	
		Các xã ĐBKK, xã an toàn khu thuộc huyện Đakrông	Các xã còn lại
Hành chính công	15.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính	Đạt	Đạt
	15.2 Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên	Đạt	Đạt
	15.3 Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp	Đạt	Đạt

2. Hướng dẫn đánh giá xã đạt Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông)

2.1 Điều kiện đạt đối với nội dung điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

Ngoài việc đáp ứng các điều kiện của xã đạt chuẩn, điểm phục vụ bưu chính tại xã phải có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân:

- Điểm phục vụ bưu chính được trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, máy quét (scan);

- Nhân viên điểm phục vụ đảm bảo hỗ trợ, hướng dẫn được cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2.2 Điều kiện đạt đối với nội dung thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.

Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Tối thiểu 80% đối với các xã còn lại.

2.3 Điều kiện đạt đối với nội dung dịch vụ báo chí, truyền thông

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) 100% thôn của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên; 90% thôn, bản của xã khu vực miền núi có hệ thống loa hoạt động thường xuyên;

b) 100% số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet;

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm

(Có địa điểm bố trí thuận lợi (điểm Bưu điện, Nhà văn hóa xã,...) để người dân có thể đọc miễn phí các xuất bản phẩm thuộc một trong các hình thức: Xuất bản phẩm Bản giấy hoặc Xuất bản phẩm điện tử. Đối với hình thức Xuất bản phẩm điện tử, phải có ít nhất một máy tính lưu trữ danh mục các xuất bản phẩm điện tử; có kết nối internet).

2.4 Điều kiện đạt đối với nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

Xã đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo và 100% đối với các xã còn lại;

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại;

d) 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử;

(Các sản phẩm được giới thiệu, quảng bá trên sàn: <http://quangtritrade.vn> hoặc các sàn thương mại điện tử khác như PostMart.vn, Voso.vn...).

đ) 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ.

(Việc thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ được thực hiện theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 phê duyệt Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số).

Lưu ý: Việc tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới thực hiện khi có hướng dẫn cụ thể của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2.5 Điều kiện đạt đối với nội dung Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng

a) Địa điểm có mạng wifi: Các điểm công cộng có mạng wifi miễn phí như: UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm Y tế; Các điểm công cộng khuyến khích có mạng wifi miễn phí; Trường học, nhà văn hóa thôn, các địa điểm du lịch cộng đồng, khu vui chơi giải trí công cộng, chợ, các cơ sở tôn giáo (chùa, nhà thờ) và các địa điểm khác do địa phương đề xuất;

b) Mạng wifi phải đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và bảo đảm an toàn thông tin theo các quy định hiện hành.

3. Hướng dẫn đánh giá xã đạt Tiêu chí số 15 (Hành chính công)

3.1 Điều kiện đạt đối với nội dung Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính

- Tỷ lệ cán bộ, công chức UBND cấp xã sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: 100%;

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (nộp trực tiếp, nộp qua bưu chính) được cập nhật, số hoá trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính: 100%;

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến: 100%;

- Có trang bị máy Scan để đáp ứng yêu cầu số hoá hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính

3.2 Điều kiện đạt đối với nội dung có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên:

Tích hợp đường dẫn (link) dichvucong.quangtri.gov.vn vào trang thông tin điện tử của xã.

Cán bộ, công chức UBND cấp xã nắm rõ quy trình, cách thức thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công mức độ cao, có thể hướng dẫn cho người dân.

3.3 Điều kiện đạt đối với nội dung Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp

Thực hiện theo Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

II. TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI.

1. UBND xã tự đánh giá kết quả thực hiện **Tiêu chí số 8** (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) theo **mẫu số 01 gửi kèm** và **Tiêu chí số 15** (Hành chính công) theo **mẫu số 02 gửi kèm**.

2. UBND xã hoàn thiện hồ sơ gửi các đơn vị liên quan để chủ động công tác xác nhận. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Bưu điện huyện kiểm tra, đánh giá theo đúng điều kiện đã quy định và xác nhận vào biểu mẫu.

- **Chỉ tiêu 8.1.** Xã có điểm phục vụ Bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân **biểu mẫu 03**

- **Chỉ tiêu 8.2.** Xã có tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh **biểu mẫu 04**

- **Chỉ tiêu 8.3.** Xã có dịch vụ báo chí truyền thông **biểu mẫu 05**

- **Chỉ tiêu 8.4.** Xã có ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới **biểu mẫu 06**

- **Chỉ tiêu 8.5.** Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng...) **biểu mẫu 07**

- **Chỉ tiêu 15 (Hành chính công):** **Chỉ tiêu 15.1:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; **Chỉ tiêu 15.2:** Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên; **Chỉ tiêu 15.3:** Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp **biểu mẫu 08**

3. Căn cứ 05 biểu mẫu xác nhận, UBND xã tổng hợp và trình UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra.

(Gửi kèm các Giấy xác nhận các chỉ tiêu).

4. Trên cơ sở Tờ trình UBND xã, UBND huyện sẽ tiến hành thẩm tra, đánh giá xã Đạt/Không đạt Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của xã đề xuất thẩm tra **theo mẫu số 09 gửi kèm**.

5. Nếu kết quả thẩm tra Đạt, UBND huyện đề nghị UBND tỉnh xét, công nhận xã đạt Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công).

(Các đơn vị lấy biểu mẫu tại website www.quangtri-ict.gov.vn mục Hướng dẫn thực hiện Tiêu chí Thông tin và Truyền thông về xây dựng Nông thôn mới)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng Văn hóa và Thông tin huyện hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá UBND xã về Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công);

2. Bưu điện huyện, thị xã căn cứ vào tình hình thực tế, xác nhận, đánh giá các tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. UBND huyện căn cứ tình hình thực tế tiến hành thẩm tra, đánh giá kết quả, nếu kết quả thẩm tra Đạt, UBND huyện đề nghị UBND tỉnh xét, công nhận xã đạt Tiêu chí số 8 và Tiêu chí số 15.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông về thực hiện Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin truyền thông để tháo gỡ.

Điện thoại liên hệ Đ.c Nguyễn Hữu Phúc-Văn phòng Sở: 0941.547.888./.

Nơi nhận:

- Văn phòng điều phối CTMTQG xây dựng NTM tỉnh Quảng Trị;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã;
- Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thị xã;
- Trung tâm VH-TT và TDTT các huyện, thị xã;
- Trung tâm Viễn thông huyện, thị xã;
- Bưu điện tỉnh; Bưu điện các huyện, thị xã.
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tường

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/ĐG-UBND

..., ngày ... tháng ... năm 20....

ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

I. CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ

Căn cứ Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Quyết định 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

1. Điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

1.1. Xã đáp ứng các điều kiện về điểm phục vụ bưu chính của xã đạt chuẩn nông thôn mới: ☐ Đạt ☐ Không đạt

1.2 Có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân:

- Điểm phục vụ bưu chính được trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, máy quét (scan): ☐ Đạt ☐ Không đạt

- Nhân viên điểm phục vụ đảm bảo hỗ trợ, hướng dẫn được cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến: ☐ Đạt ☐ Không đạt

2. Thuê bao sử dụng điện thoại thông minh

Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số

và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 80 đối với các xã còn lại: ☐ Đạt ☐ Không đạt

3. Dịch vụ báo chí, truyền thông

a) 100% thôn của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên; 90% thôn, bản của xã khu vực miền núi có hệ thống loa hoạt động thường xuyên: ☐ Đạt ☐ Không đạt

b) 100% số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet: ☐ Đạt ☐ Không đạt

c) Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm (*Có địa điểm bố trí thuận lợi (điểm Buu điện, Nhà văn hóa xã,...) để người dân có thể đọc miễn phí các xuất bản phẩm thuộc một trong các hình thức: Xuất bản phẩm Bản giấy hoặc Xuất bản phẩm điện tử. Đối với hình thức Xuất bản phẩm điện tử, phải có ít nhất một máy tính lưu trữ danh mục các xuất bản phẩm điện tử; có kết nối internet*) : ☐ Đạt ☐ Không đạt

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội

a) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%: ☐ Đạt ☐ Không đạt

b) Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo và 100% đối với các xã còn lại: ☐ Đạt ☐ Không đạt

c) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại: ☐ Đạt ☐ Không đạt

d) 100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử (*Các sản phẩm được giới thiệu, quảng bá trên sàn: <http://quangtritrade.vn> <http://quangtritrade.vn> hoặc các sàn thương mại điện tử khác như PostMart.vn, Voso.vn...*): ☐ Đạt ☐ Không đạt

đ) 100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích được thông báo, gắn biển chỉ số đến từng điểm địa chỉ (*Việc thông báo, gắn biển địa chỉ số đến từng điểm địa chỉ được thực hiện theo Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 phê*

duyet Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số): ☐

Đạt ☐ Không đạt

5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng

a) Địa điểm có mạng wifi: Các điểm công cộng có mạng wifi miễn phí như: UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm Y tế; Các điểm công cộng khuyến khích có mạng wifi miễn phí; Trường học, nhà văn hóa thôn, các địa điểm du lịch cộng đồng, khu vui chơi giải trí công cộng, chợ, các cơ sở tôn giáo (chùa, nhà thờ) và các địa điểm khác do địa phương đề xuất : ☐ Đạt ☐ Không đạt

b) Mạng wifi phải đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và bảo đảm an toàn thông tin theo các quy định hiện hành:

☐ Đạt ☐ Không đạt

V. KẾT LUẬN

Đối với Xã đạt tiêu số 8: Thông tin Truyền thông

1. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân;

2. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh;

3. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có dịch vụ báo chí truyền thông;

4. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

5. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng.

TM.UBND XÃ.....

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/ĐG-UBND

...., ngày ... tháng ... năm 20....

ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ HÀNH CHÍNH CÔNG

I. CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ

Căn cứ Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Quyết định 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày ... của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU HÀNH CHÍNH CÔNG

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính

- Tỷ lệ cán bộ, công chức UBND cấp xã sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% : ☐ Đạt ☐ Không đạt

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (nộp trực tiếp, nộp qua bưu chính) được cập nhật, số hoá trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%: ☐ Đạt ☐ Không đạt

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến đạt 100%: ☐ Đạt ☐ Không đạt

- Có trang bị máy Scan để đáp ứng yêu cầu số hoá hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính: ☐ Đạt ☐ Không đạt

4.2 Điều kiện đạt đối với nội dung có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên

- Tích hợp đường dẫn (link) dichvucong.quangtri.gov.vn vào trang thông tin điện tử của xã: ☐ Đạt ☐ Không đạt

- Cán bộ, công chức UBND cấp xã nắm rõ quy trình, cách thức thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công mức độ cao, có thể hướng dẫn cho người dân: ☐ Đạt ☐ Không đạt

4.3 Điều kiện đạt đối với nội dung Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp:

Thực hiện theo Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các quy định chuyên ngành có liên quan: ☐ Đạt ☐ Không đạt

V. KẾT LUẬN

Đối với Xã đạt tiêu số 15: Hành chính công

1. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính;

2. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên;

3. Đánh giá (đạt/ không đạt) chỉ tiêu xã có Điều kiện đạt đối với nội dung Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp;

TM.UBND XÃ.....

CHỦ TỊCH

(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu số 03 (Chỉ tiêu: xã có điểm phục vụ Bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN
Xã có điểm phục vụ Bưu chính
đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân

BUƯ ĐIỆN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu Xã có điểm phục vụ Bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Điểm phục vụ Bưu chính đáp ứng các điều kiện của xã đạt chuẩn nông thôn mới		
2	Điểm phục vụ bưu chính được trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, máy quét (scan)		
3	Nhân viên điểm phục vụ đảm bảo hỗ trợ, hướng dẫn được cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến		

Vậy, Bưu điện huyện xác nhận Xã Đạt/Không đạt chỉ tiêu Xã có điểm phục vụ Bưu chính trong Tiêu chí Thông tin và Truyền thông./.

BUƯ ĐIỆN HUYỆN
GIÁM ĐỐC
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 04 (Chỉ tiêu: Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN
Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu Xã có Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh		

Ghi chú: Các xã ĐBKK, xã an toàn khu thuộc huyện Đakrông $\geq 50\%$; Các xã còn lại $\geq 80\%$.

Vậy, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xác nhận Đạt/Không đạt chỉ tiêu tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN
TRƯỞNG PHÒNG
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 05 (Chỉ tiêu: xã có dịch vụ báo chí, truyền thông)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN
Xã có dịch vụ báo chí, truyền thông

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu Xã có Đài truyền thanh và hệ thống loa đến thôn tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	100% thôn của xã khu vực đồng bằng có hệ thống loa hoạt động thường xuyên; 90% thôn, bản của xã khu vực miền núi có hệ thống loa hoạt động thường xuyên		
2	100% số thôn trong xã có hộ gia đình thu xem được 01 trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet		
3	Có ít nhất một điểm cung cấp xuất bản phẩm (Có địa điểm bố trí thuận lợi (điểm Bưu điện, Nhà văn hóa xã,...) để người dân có thể đọc miễn phí các xuất bản phẩm thuộc một trong các hình thức: Xuất bản phẩm Bản giấy hoặc Xuất bản phẩm điện tử. Đối với hình thức Xuất bản phẩm điện tử, phải có ít nhất một máy tính lưu trữ danh mục các xuất bản phẩm điện tử; có kết nối internet		

Vậy, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xác nhận Đạt/Không đạt chỉ tiêu Xã có dịch vụ báo chí, truyền thông./.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN
TRƯỞNG PHÒNG
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 06 (Chỉ tiêu: xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý,
điều hành phục vụ đời sống kinh tế, xã hội)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN
Xã có ứng dụng Công nghệ thông tin
trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế, xã hội

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế, xã hội tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 50%		
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng và an toàn thông tin đạt: Tối thiểu 80% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo và 100% đối với các xã còn lại		
3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt: Tối thiểu 50% đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hải đảo; Tối thiểu 70% đối với các xã còn lại		
4	100% sản phẩm OCOP của xã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử (Các sản phẩm được giới thiệu, quảng bá trên sàn: http://quangtritrade.vn hoặc các sàn thương mại điện tử khác):		
5	100% hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, khu di tích		

	được thông báo, gắn biển chỉ số đến từng điểm địa chỉ		
--	---	--	--

Vậy, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xác nhận Xã Đạt/Không đạt chỉ tiêu Xã có ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành trong Tiêu chí Thông tin và Truyền thông.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN
TRƯỞNG PHÒNG
(ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 07 (Chỉ tiêu: xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN
Xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế, xã hội tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Địa điểm có mạng wifi: Các điểm công cộng có mạng wifi miễn phí như: UBND xã, Nhà văn hóa xã, Trạm Y tế; Các điểm công cộng khuyến khích có mạng wifi miễn phí; Trường học, nhà văn hóa thôn, các địa điểm du lịch cộng đồng, khu vui chơi giải trí công cộng, chợ, các cơ sở tôn giáo (chùa, nhà thờ) và các địa điểm khác do địa phương đề xuất		
	Mạng wifi phải đáp ứng chất lượng dịch vụ, các điều kiện kỹ thuật khai thác và bảo đảm an toàn thông tin theo các quy định hiện hành		

Vậy, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xác nhận Xã Đạt/Không đạt chỉ tiêu Xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN
TRƯỞNG PHÒNG
(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm 20...

GIẤY XÁC NHẬN

Xã đáp ứng các tiêu chí thành phần trong tiêu chí số 15: Hành chính công

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN XÁC NHẬN

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-STTTT ngày ... của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 8 (Thông tin và Truyền thông) và Tiêu chí số 15 (Hành chính công) của bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Về Chỉ tiêu 15: Hành chính công tại Xã, huyện

Số TT	Cơ sở vật chất và dịch vụ	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính		
1.1	Tỷ lệ cán bộ, công chức UBND cấp xã sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%		
1.2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (nộp trực tiếp, nộp qua bưu chính) được cập nhật, số hoá trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%		
1.3	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến đạt 100%		
1.4	Có trang bị máy Scan để đáp ứng yêu cầu số hoá hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính		
2	Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên		
2.1	Tích hợp đường dẫn (link) dichvucong.quangtri.gov.vn vào trang thông tin điện tử của xã		
2.2	Cán bộ, công chức UBND cấp xã nắm rõ quy trình, cách thức thực hiện thủ tục hành chính qua		

	dịch vụ công mức độ cao, có thể hướng dẫn cho người dân		
3	Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp		
	Thực hiện theo Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2028/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và các quy định chuyên ngành có liên quan		

Vậy, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện xác nhận Xã Đạt/Không đạt chỉ tiêu Xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN HUYỆN
TRƯỞNG PHÒNG
(ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM TRA, ĐÁNH GIÁ
TIÊU CHÍ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG
VÀ TIÊU CHÍ HÀNH CHÍNH CÔNG

Hôm nay, vào lúch, ngày ... tháng ... năm 20..., tại UBND xã, huyện

Thành phần:

1. Đại diện Phòng Văn hóa - Thông tin huyện

- Ông (Bà): Chức vụ:

- Ông (Bà): Chức vụ:

2. Đại diện UBND xã

- Ông (Bà): Chức vụ:

- Ông (Bà): Chức vụ:

Nội dung: Thẩm tra, đánh giá các nội dung liên quan đến Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông) của xã

I. CĂN CỨ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Căn cứ Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công bố các chỉ tiêu thuộc tiêu chí thông tin và truyền thông của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định, hướng dẫn thực hiện Nội dung 09 thuộc thành phần số 02 và Nội dung 02 thuộc thành phần số 08 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Quyết định 1739/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Giấy xác nhận của các đơn vị liên quan về các chỉ tiêu sau:

Chỉ tiêu về Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ tiêu Xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân: Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của Bưu điện huyện ...

- Chỉ tiêu Xã có tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện ...

- Chỉ tiêu Xã có dịch vụ báo chí truyền thông: Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện ...

- Chỉ tiêu Xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế xã hội: Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện ...

- Chỉ tiêu xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng: Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện...

(gửi kèm Giấy xác nhận các chỉ tiêu của các đơn vị).

Chỉ tiêu về Hành chính công:

- Chỉ tiêu xã đáp ứng các tiêu chí thành phần trong tiêu chí số 15 (Hành chính công): Giấy xác nhận Đạt/Không đạt của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện...

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Căn cứ giấy xác nhận các chỉ tiêu của các đơn vị, Phòng Văn hóa – Thông tin xác nhận các tiêu chí như sau:

Số TT	Nội dung đánh giá	Kết luận (Đạt/Không đạt)	Ghi chú
1	Thông tin và Truyền thông		
1.1	Xã có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân		
1.2	Xã có tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh		
1.3	Xã có dịch vụ báo chí truyền thông		
1.4	Xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế xã hội		
1.5	Xã có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng		
2	Hành chính công		
2.1	Xã có Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính		
2.2	Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên		
2.3	Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp		

III. KẾT LUẬN

Xã đạt/không đạt Tiêu chí số 8 (Tiêu chí Thông tin và Truyền thông).

Xã đạt/không đạt Tiêu chí số 15 (Hành chính công).

Biên bản được lập thành 03 bản, làm căn cứ để trình Hội đồng thẩm tra Nông thôn mới cấp huyện và làm cơ sở để Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, thẩm định.

Đại diện các đơn vị tham gia thống nhất ký tên./.

PHÒNG VĂN HÓA – THÔNG TIN
TRƯỞNG PHÒNG

TM.UBND XÃ
CHỦ TỊCH